TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **127**/2022/QĐST-VDS	*Thanh Trì, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-VDS ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Đình L, sinh năm 1950

Địa chỉ: Xóm 6, Xã Y, huyện T, Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Quang D, sinh năm 1960

+ Ông Trần Quốc V, sinh năm 1962

Địa chỉ: Xóm 4, xã Y, huyện T, Hà Nội.

+ Bà Trần Thanh T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 8, Ngõ 296/9 L, quận H, Hà Nội.

(Ông L có mặt tại phiên họp, ông D, ông V và bà T có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 01/7/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu là ông Trần Đình L trình bày:

Bố mẹ ông Trần Đình L là cụ Trần Văn H (đã chết năm 1976) và cụ Trần Thị N (đã chết năm 2014). Cụ H và cụ N có 07 người con gồm Trần Đình L, Trần Quang H1 (đã chết năm 2020), Trần Quang D, Trần Quốc V, Trần Quang N (đã chết năm 2015), Trần Thanh T và Trần Đức T1. Từ nhỏ, ông T1 bị thiểu năng trí tuệ, không tự phục vụ được bản thân, sinh hoạt hàng ngày đều phụ thuộc vào người thân. Ông T1 không có vợ, con và trực tiếp sinh sống tại Xóm 4, xã Y, huyện T, Hà Nội cùng mẹ là cụ Trần Thị N. Từ năm 2008, ông T1 đã bỏ nhà đi biệt tích. Gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức xác thực của ông T1. Tại quyết định số 02/2018/QĐST – VDS, ngày 06/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã tuyên bố ông Trần Đức T1 mất tích. Từ đó đến nay, ông L và gia đình vẫn không có tin tức gì xác thực ông T1 còn sống hay đã chết. Ông T1 cũng không có lần nào trở về địa phương.

Nay, ông L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Đức T1 đã chết. Ngoài ra, ông L không còn yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quang D, Trần Quốc V và bà Trần Thanh T trình bày:

Ông D, ông V và bà T xác nhận lời khai của ông L là đúng và hoàn toàn nhất trí với yêu cầu của ông L đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Đức T1 đã chết và không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên họp:

- Ông Trần Đình L vẫn giữ nguyên lời khai và quan điểm yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Đức T1 đã chết và không có yêu cầu gì khác;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì phát biểu:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết việc dân sự: yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Đình L là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông L, tuyên bố ông Trần Đức T, sinh năm 1970; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 4, xã Y, huyện T, Hà Nội đã chết. ông L không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật do là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Đức T1 có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại Xóm 4, xã Y, huyện T, Hà Nội nên đơn yêu cầu của ông Trần Đình L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo lời khai xác nhận của các đương sự và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện: ông Trần Đức T1, sinh năm 1970, trước khi biệt tích cư trú tại: Xóm 4, xã Y, huyện T, Hà Nội. Ông T1 bị thiểu năng trí tuệ từ nhỏ nên không có vợ con. Bố, mẹ đẻ ông T1 là cụ Trần Văn H và cụ Trần Thị N đều đã mất. Từ năm 2008, ông T1 đã bỏ nhà đi biệt tích, không có tin tức xác thực gì. Ngày 06/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì đã tuyên bố ông Trần Đức T1 mất tích. Đến nay, chính quyền địa phương và gia đình cũng không có bất kỳ tin tức gì của ông T1.

Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Trần Đức T1. Thông báo tìm kiếm đã được đăng trên Báo Nhân dân 03 số liên tiếp vào các ngày 16, 17 và ngày 18/8/2022; đăng trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào các ngày 24, 25 và ngày 26/8/2022; đăng trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ngày 10/8/2022. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên theo quy định tại khoản 2 Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực ông Trần Đức T1 còn sống.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án ra quyết định tuyên bố một người đã chết trong trường hợp *"Sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống"*. Như vậy, đơn yêu cầu của ông L về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Đức T1 đã chết là có căn cứ pháp lý và xác định ngày chết của ông Trần Đức T1 là ngày 22/4/2018.

[3] Về lệ phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông L được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự do là người cao tuổi.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định theo quy định tại Điều 371, 372 Bộ luật tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 4 Điều 27, Điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 71, 72 của Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Đình L về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết.

Tuyên bố: Ông Trần Đức T1, sinh năm 1970, nơi cư trú cuối cùng: Xóm 4, xã Y, huyện T, Hà Nội đã chết kể từ ngày 22/4/2018.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân và gia đình, quan hệ về nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Trần Đức T1 được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Lệ phí: Ông Trần Đình L được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Ông Trần Đình L có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định; ông Trần Quang Dương, ông Trần Quốc Việt và bà Trần Thanh Tám có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND xã Yên Mỹ;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Hoài